

Hà Nội, ngày 09 tháng 01 năm 2020

CHỈ THỊ**VỀ VIỆC TRIỂN KHAI, TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ
TRỌNG TÂM CÔNG TÁC NĂM 2020 CỦA CÁC TÒA ÁN**

Trong năm 2019, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động Tòa án các cấp đã đoàn kết, cùng nhau vượt qua khó khăn, nỗ lực không ngừng và hoàn thành tốt các nhiệm vụ trọng tâm công tác theo Nghị quyết của Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Quốc hội và Ban cán sự đảng Tòa án nhân dân tối cao.

Năm 2020 là năm cuối các cấp, các ngành thực hiện Kế hoạch 5 năm 2016 – 2020 và tiến hành Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; là năm tiếp theo thực hiện các Nghị quyết Trung ương về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; về tiếp tục tăng cường xây dựng và chỉnh đốn Đảng. Dự báo tình hình quốc tế, khu vực tiếp tục có diễn biến phức tạp, khó lường; cơ hội, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen. Đối với các Tòa án nhân dân, dự báo số lượng các loại vụ việc mà Tòa án phải thụ lý, giải quyết tiếp tục có xu hướng gia tăng với tính chất ngày càng phức tạp, trong khi đó các Tòa án tiếp tục phải thực hiện nghiêm các chủ trương về tinh giản biên chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy Nhà nước theo các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội.

Để hoàn thành nhiệm vụ được giao, góp phần xứng đáng vào việc hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - xã hội theo Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, thiết thực chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước: 90 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890-19/5/2020); 90 năm Ngày truyền thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (18/11/1930-18/11/2020); 75 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9; cũng như kỷ niệm 75 năm Ngày truyền thống Tòa án nhân dân; quán triệt ý kiến chỉ đạo của Đồng chí Chủ tịch Quốc hội tại Hội nghị triển khai công tác Tòa án năm 2020 và với chủ đề hành động của năm 2020 tiếp tục được xác định là **“Trách nhiệm, kỷ cương, chất lượng, vì công lý”**, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao chỉ thị:

1. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng; Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII); Nghị quyết Trung ương 6, Nghị quyết Trung ương 7, Nghị quyết Trung ương 8 khóa XII; Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Nghị quyết Đại hội đảng bộ các cấp; Nghị quyết số 96/2019/QH14 về công tác phòng,



chống tội phạm và vi phạm pháp luật, công tác của Viện kiểm sát nhân dân, của Tòa án nhân dân và công tác thi hành án; các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội về công tác tư pháp và cải cách tư pháp; Nghị quyết số 01-NQ/BCSD ngày 02/01/2020 của Ban cán sự đảng Tòa án nhân dân tối cao về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ công tác trọng tâm năm 2020 của Tòa án nhân dân.

2. Tòa án các cấp phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu, yêu cầu của Quốc hội cũng như của Tòa án nhân dân sau đây¹:

2.1. Bảo đảm 100% các vụ việc được giải quyết trong thời hạn luật định. Trong đó, giải quyết, xét xử đạt từ 90% trở lên đối với các vụ án hình sự; đạt từ 85% trở lên đối với các vụ, việc dân sự; đạt từ 65% trở lên đối với các vụ án hành chính; đạt từ 99% trở lên đối với các đề nghị xem xét, áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án; đạt từ 60% trở lên đối với các đơn đề nghị giám đốc thẩm, tái thẩm.

2.2. Bảo đảm 100% các bản án, quyết định của Tòa án được ban hành trong thời hạn luật định (kể cả quyết định thi hành án hình sự đối với 100% người bị kết án phạt tù, pháp nhân thương mại bị kết án).

2.3. Bảo đảm 100% quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự không bị hủy, sửa theo thủ tục giám đốc thẩm.

2.4. Bảo đảm tổng số bản án, quyết định bị hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan không vượt quá 1,5% tổng số các loại án.

3. Để hoàn thành các chỉ tiêu nêu trên, cần tập trung thực hiện tốt các công việc sau:

3.1. Căn cứ vào tình hình thực tế đề ra các giải pháp đột phá, thiết thực và ưu tiên tập trung thực hiện trong năm 2020 nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giải quyết, xét xử các loại vụ việc; bảo đảm giải quyết các vụ việc đúng quy định của pháp luật.

3.2. Trong công tác xét xử các vụ án hình sự, bảo đảm xét xử nghiêm minh, đúng pháp luật, không để xảy ra oan, sai, bỏ lọt tội phạm cũng như việc vi phạm thời hạn tạm giam trong giai đoạn chuẩn bị xét xử; việc xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo, áp dụng hình phạt khác không phải là hình phạt tù phải bảo đảm có căn cứ, đúng pháp luật. Chủ động, tích cực thực hiện chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng. Đẩy nhanh tiến độ, đưa ra xét xử kịp thời, nghiêm minh các vụ án tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp và các vụ án dư luận xã hội quan tâm; áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với người chủ mưu, cầm đầu, người lợi dụng chức vụ, quyền hạn để chiếm đoạt hoặc làm thất thoát số lượng lớn tài sản Nhà nước. Chú trọng áp dụng các biện pháp tư pháp đối với các khoản tiền và tài sản do bị cáo phạm tội mà có để thu hồi tiền, tài sản cho Nhà nước; áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung, nhằm khắc phục hậu quả mà tội phạm tham nhũng gây ra. Kiên quyết khởi tố vụ án tại phiên tòa nếu phát hiện tội phạm mới và người phạm tội mới. Qua công tác xét xử, làm rõ trách nhiệm của các cá nhân, đơn vị trong công tác quản lý,



những kẽ hở của cơ chế, chính sách hay khiếm khuyết của pháp luật để chủ động tham mưu cho Đảng, Quốc hội, kiến nghị với Chính phủ và các cơ quan hữu quan áp dụng biện pháp khắc phục, phòng ngừa. Chủ động đề xuất để hoàn thiện các quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng.

3.3. Trong công tác giải quyết các vụ việc dân sự, cần có giải pháp hữu hiệu để đẩy nhanh tiến độ giải quyết, xét xử, nhất là các vụ án kinh doanh, thương mại, các yêu cầu tuyên bố phá sản doanh nghiệp, bảo đảm không để án quá hạn theo quy định của pháp luật do nguyên nhân chủ quan của Tòa án; hạn chế tối đa việc tạm đình chỉ nhiều lần đối với một vụ án, tạm đình chỉ giải quyết vụ án không có căn cứ pháp luật. Khắc phục triệt để các vi phạm trong quá trình thụ lý đơn khởi kiện, vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử; xác định thiếu hoặc sai tư cách người tham gia tố tụng; việc thu thập tài liệu, chứng cứ chưa đầy đủ; đánh giá chứng cứ thiếu khách quan, toàn diện; không xem xét đầy đủ yêu cầu dẫn đến giải quyết không đủ hoặc vượt quá yêu cầu của đương sự; áp dụng pháp luật không đúng; khắc phục việc hủy án nhiều lần không có căn cứ pháp luật dẫn tới kéo dài việc giải quyết;... Làm tốt công tác hoà giải trong giải quyết các vụ việc dân sự theo Chỉ thị số 04/2017/CT-CA ngày 03/10/2017 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao để nâng tỷ lệ hoà giải thành các vụ việc dân sự.

3.4. Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 03/2018/CT-CA ngày 05/12/2018 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giải quyết, xét xử các vụ án hành chính để nâng tỷ lệ giải quyết, xét xử các vụ án hành chính, hạn chế thấp nhất việc để án quá hạn không đúng quy định của pháp luật; nâng tỷ lệ đối thoại thành các khiếu kiện hành chính. Tiếp tục triển khai việc ký kết và thực hiện Quy chế phối hợp với Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố. Chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương về giải quyết vụ án hành chính; chủ động đề nghị cơ quan hành chính Nhà nước, người có thẩm quyền trong cơ quan hành chính Nhà nước sửa đổi, hủy bỏ quyết định hoặc chấm dứt hành vi hành chính bị khởi kiện khi phát hiện quyết định, hành vi hành chính đó trái quy định của pháp luật. Tiến hành rà soát, tổng kết việc thực hiện các quy định về người đại diện cho cơ quan Nhà nước trong các vụ án hành chính để có đề xuất, sửa đổi cho phù hợp với thực tiễn. Có biện pháp tăng cường năng lực, trình độ, bản lĩnh, trách nhiệm của Thẩm phán được giao xét xử vụ án hành chính.

3.5. Đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết đơn đề nghị giám đốc thẩm, tái thẩm; bảo đảm việc trả lời đơn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Các đơn vị chức năng giải quyết đơn cần làm tốt hơn nữa công tác phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp để rà soát, xem xét, giải quyết đơn đề nghị giám đốc thẩm, tái thẩm, nhất là đối với các trường hợp sắp hết thời hạn kháng nghị. Khắc phục triệt để tình trạng đã trả lời không có căn cứ kháng nghị, nhưng sau đó người có thẩm quyền lại kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm để giải quyết lại vụ án hoặc kháng nghị, nhưng sau đó lại phải rút kháng nghị; vi phạm thời hạn xét xử giám đốc thẩm. Không để tình trạng chậm gửi

quyết định giám đốc thẩm, tái thẩm dẫn đến việc khi Tòa án cấp dưới nhận được quyết định thì vụ việc đã được thi hành án, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân và tạo ra khó khăn cho các vòng tố tụng tiếp theo. Các Tòa án nhân dân cấp cao và Tòa án địa phương phải thực hiện nghiêm quy định về thời hạn chuyển hồ sơ các vụ việc có đơn đề nghị giám đốc thẩm, tái thẩm khi được yêu cầu.

3.6. Nâng cao chất lượng xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Làm tốt công tác thi hành án hình sự thuộc trách nhiệm của Tòa án, bảo đảm việc hoãn, tạm đình chỉ thi hành án, giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù phải đủ căn cứ và đúng pháp luật. Kịp thời giải quyết bồi thường cho người bị thiệt hại theo quy định của Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước và xử lý nghiêm trách nhiệm của người gây oan sai theo quy định của pháp luật.

3.7. Tiếp tục làm tốt công tác kiểm tra, giám đốc việc xét xử của Tòa án cấp trên đối với Tòa án cấp dưới để kịp thời phát hiện, khắc phục, rút kinh nghiệm về những sai sót nghiệp vụ trong quá trình giải quyết, xét xử các loại vụ án. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tiếp tục rà soát, xem xét, giải quyết dứt điểm các đơn khiếu nại kêu oan, nhất là các vụ án hình sự có đơn kêu oan kéo dài nhằm phát hiện án oan sai, nếu có căn cứ pháp luật thì phải xem xét theo trình tự giám đốc thẩm, tái thẩm hoặc kịp thời kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền giám đốc thẩm, tái thẩm để khắc phục oan sai.

3.8. Thực hiện tốt các yêu cầu của phiên tòa theo tinh thần cải cách tư pháp; tăng cường tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm và phải coi đây là một trong các tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của mỗi Thẩm phán; nâng cao chất lượng việc rút kinh nghiệm sau mỗi phiên tòa, không làm chiếu lệ, hình thức. Năm 2020, tiếp tục xác định chỉ tiêu mỗi Thẩm phán chủ tọa xét xử ít nhất một phiên tòa rút kinh nghiệm; tùy tình hình thực tiễn, lãnh đạo đơn vị xem xét giao bổ sung chỉ tiêu này cho từng Thẩm phán.

3.9. Nâng cao chất lượng bản án, quyết định của Tòa án, bảo đảm đúng pháp luật, chặt chẽ, rõ ràng, khả thi. Chấm dứt tình trạng chậm gửi bản án, quyết định của Tòa án cho đương sự và các cơ quan hữu quan. Giảm mạnh các bản án, quyết định tuyên không rõ, gây khó khăn cho công tác thi hành án. Kịp thời sửa chữa, bổ sung bản án; xem xét kháng nghị giám đốc thẩm theo quy định của pháp luật đối với các bản án, quyết định có sai sót khi có kiến nghị của cơ quan có thẩm quyền. Theo đó, (i) chỉ đạo thực hiện đúng các quy định, hướng dẫn về nội dung, hình thức bản án, quyết định; (ii) tổ chức các hội nghị tập huấn về viết bản án cho các Thẩm phán thuộc quyền quản lý; kịp thời rút kinh nghiệm đối với những sai sót trong viết bản án (nếu có); (iii) tiến hành sơ kết thực tiễn áp dụng các mẫu bản án để kiến nghị sửa đổi, hoàn thiện cho phù hợp với thực tiễn; (iv) tổ chức phong trào thi đua về viết bản án tại Tòa án mình và có hình thức khen thưởng phù hợp đối với các Thẩm phán thực hiện tốt nội dung này; đồng thời xem xét trách nhiệm đối với các Thẩm phán có nhiều bản án không đạt yêu cầu.

3.10. Thực hiện nghiêm túc việc công khai bản án, quyết định của Tòa án trên Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân; phần đầu trong năm 2020 và các năm tiếp theo, 100% bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, có đủ điều kiện công khai đều được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án. Chánh án Tòa án nhân dân các cấp có trách nhiệm tổ chức, giám sát, cập nhật phản ánh của dư luận, làm cơ sở để đánh giá mức độ hoàn thành công việc của từng Thẩm phán, đồng thời tổ chức rút kinh nghiệm ngay đối với các Thẩm phán có bản án có sai sót. Có hình thức biểu dương, khen thưởng kịp thời đối với các Thẩm phán làm tốt và cần xem xét trách nhiệm đối với các Thẩm phán thực hiện không nghiêm công tác này.

4. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tiền hành tố tụng và các cơ quan có liên quan trong quá trình giải quyết các loại vụ việc, theo đó: (i) Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 26-CT/TW ngày 06/11/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc; (ii) Tổ chức thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa các cơ quan tiền hành tố tụng cùng cấp; (iii) Chủ động đề xuất hợp liên ngành để thống nhất nhận thức trong việc áp dụng pháp luật; (iv) Đối với những vụ án lớn, trọng điểm, phức tạp, chủ động tiếp cận hồ sơ vụ án ngay từ giai đoạn điều tra, truy tố để trao đổi, làm rõ nội dung vụ án, thực hiện đúng thẩm quyền của Tòa án theo quy định của pháp luật; (v) Chủ động phối hợp với các cơ quan hỗ trợ tư pháp trong các hoạt động giám định, định giá tài sản làm cơ sở cho việc giải quyết vụ án; (vi) Quan tâm giải quyết, khắc phục kịp thời những sai sót, vi phạm đã được Viện kiểm sát kiến nghị và kịp thời đề ra các biện pháp, giải pháp phòng ngừa các thiếu sót, vi phạm, nhất là các vi phạm có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động của Tòa án nhân dân; (vii) Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với cơ quan Thi hành án dân sự cùng cấp rà soát các bản án dân sự chưa thi hành do tuyên không rõ ràng để giải thích, đính chính hoặc đề xuất kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm.

5. Tăng cường xây dựng thể chế và bảo đảm áp dụng thống nhất pháp luật trong hoạt động xét xử. Hoàn thành các Dự án luật, pháp lệnh được phân công chủ trì soạn thảo hoặc tham gia xây dựng bảo đảm tiến độ, chất lượng; khẩn trương phối hợp chỉnh lý, hoàn thiện dự án Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án để trình Quốc hội thảo luận, thông qua tại kỳ họp thứ 9 (tháng 5/2020). Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tổ chức thi hành Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án ngay sau khi được Quốc hội thông qua. Đẩy mạnh công tác tổng kết thực tiễn xét xử làm cơ sở cho việc xây dựng, ban hành các Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng thống nhất pháp luật, phát triển án lệ và giải đáp kịp thời các vướng mắc về nghiệp vụ đặc biệt là pháp luật về thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm; về áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời; về giải quyết yêu cầu tuyên bố phá sản doanh nghiệp. Phần đầu nâng hạng chỉ số giải quyết yêu cầu tuyên bố phá sản doanh nghiệp của Việt Nam xếp hạng dưới 100 theo chuẩn quốc tế. Thường xuyên rà soát các văn bản quy phạm pháp luật để tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hủy bỏ, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. Các Tòa án

nhân dân cần chủ động tổng hợp những khó khăn, vướng mắc về áp dụng pháp luật trong thực tiễn xét xử để đề xuất hướng dẫn áp dụng thống nhất.

6. Thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng, gắn công tác xây dựng Đảng với xây dựng Tòa án nhân dân trong sạch, vững mạnh.

6.1. Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác tổ chức cán bộ; tiếp tục thực hiện có hiệu quả 14 giải pháp đột phá trong công tác tổ chức cán bộ tại Nghị quyết số 02-NQ/BCSD ngày 14/5/2018 của Ban cán sự đảng Tòa án nhân dân tối cao; hoàn thành chỉ tiêu tinh giản biên chế. Tiếp tục phối hợp với các cơ quan có liên quan hoàn thiện Đề án đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của Tòa án nhân dân trình Bộ Chính trị trong quý II năm 2020. Hoàn thành Đề án vị trí việc làm của Tòa án nhân dân, Đề án cải cách chính sách tiền lương trong Tòa án nhân dân trình cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc quy định mới về tổ chức bộ máy của Tòa án nhân dân và tổ chức thực hiện tốt việc sắp xếp tổ chức bộ máy, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ bảo đảm hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, nhất là các chủ trương thí điểm sắp xếp các Tòa án cấp huyện.

Tiếp tục hoàn thiện đầy đủ các quy định, quy chế trong công tác tổ chức cán bộ, phân cấp quản lý cán bộ, tiêu chuẩn chức vụ, chức danh cán bộ, công chức, thi tuyển chọn các chức danh lãnh đạo, quản lý trong Tòa án nhân dân. Làm tốt công tác quy hoạch, luân chuyển, điều động, chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ để bồi dưỡng, rèn luyện và thử thách, nhất là đối với cán bộ thuộc diện quy hoạch các chức vụ lãnh đạo và Thẩm phán Tòa án nhân dân các cấp. Tiếp tục làm tốt công tác phối hợp với cấp ủy địa phương để chuẩn bị nhân sự của Tòa án giới thiệu bầu tham gia cấp ủy cùng cấp (nhiệm kỳ 2020 – 2025) bảo đảm đúng điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

6.2. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng gắn với yêu cầu quy hoạch, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức và nhu cầu xây dựng, phát triển nguồn nhân lực của Tòa án nhân dân; chú trọng làm tốt công tác đào tạo nghiệp vụ xét xử, đào tạo các chức danh. Tiếp tục duy trì và đổi mới tập huấn bằng hình thức trực tuyến, đào tạo thông qua việc rút kinh nghiệm công tác xét xử; thường xuyên tổ chức các khóa tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là tập huấn các văn bản pháp luật mới, bồi dưỡng chuyên sâu và kỹ năng xét xử cho Thẩm phán, Hội thẩm; thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, bản lĩnh nghề nghiệp và các kiến thức xã hội, khả năng sử dụng các kỹ thuật tiên tiến cho Thẩm phán, cán bộ, công chức, viên chức Tòa án các cấp để tạo nguồn nhân lực có chất lượng cho các Tòa án. Có cơ chế, giải pháp để động viên cán bộ, công chức, viên chức tự nghiên cứu học tập nâng cao trình độ chuyên môn.

6.3. Các Tòa án và người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải tiên phong, nêu gương trong việc thực hiện các Nghị quyết của Đảng và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; lấy kết quả thực hiện làm tiêu chí đánh giá sức chiến đấu của tổ chức Đảng. Làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, bản lĩnh

nghe nghiệp, tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ nhân dân và phòng chống tham nhũng, lãng phí trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương công vụ; phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm minh những đơn vị, cá nhân có vi phạm theo quy định.

Tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm Bộ quy tắc đạo đức và ứng xử của Thẩm phán và Quyết định số 120/QĐ-TANDTC ngày 19/6/2017 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quy định xử lý trách nhiệm người giữ chức danh tư pháp trong Tòa án nhân dân. Tăng cường các biện pháp, giải pháp phòng ngừa các thiếu sót, vi phạm, nhất là các vi phạm có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động của Tòa án nhân dân; tiến hành kiểm tra, giám sát thường xuyên hoạt động của các cán bộ, công chức có chức danh tư pháp để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những thiếu sót, vi phạm, tội phạm xảy ra tại các Tòa án. Siết chặt kỷ cương, kỷ luật công vụ; xử lý nghiêm những tập thể, cá nhân có sai phạm, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu.

6.4. Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện phong trào thi đua theo chủ đề xuyên suốt “Phụng công, thủ pháp, chí công, vô tư”, với phương châm “Gần dân, hiểu dân, giúp dân, học dân”. Thường xuyên tổ chức lựa chọn, vinh danh “Thẩm phán giỏi”; “Thẩm phán tiêu biểu”, “Thẩm phán mẫu mực”; làm tốt công tác rà soát đề nghị khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác, nhân rộng các điển hình tiên tiến để cán bộ, công chức, viên chức và người lao động Tòa án các cấp học tập, noi gương. Tích cực triển khai Chỉ thị số 02/2019/CT-CA ngày 10/6/2019 về việc phát động đợt thi đua đặc biệt chào mừng các ngày Lễ lớn của đất nước, chào mừng đại hội Đảng các cấp và kỷ niệm 75 năm Ngày Truyền thống Tòa án nhân dân (13/9/1945-13/9/2020). Thực hiện nghiêm túc Hướng dẫn số 290/TANDTC-TĐKT ngày 29/10/2019 của Hội đồng Thi đua- Khen thưởng Tòa án nhân dân về tổ chức Hội nghị điển hình tiên tiến, khen thưởng phong trào thi đua giai đoạn 2015-2020 tiến tới Đại hội thi đua Tòa án nhân dân lần thứ IV và Đại hội thi đua toàn quốc lần thứ X.

7. Tăng cường, mở rộng các hoạt động hợp tác quốc tế, trước hết là quan hệ song phương với các nước, các đối tác chiến lược, quan trọng và các nước trong khu vực theo đúng định hướng công tác đối ngoại của Đảng, Nhà nước. Chuẩn bị tốt các điều kiện để thực hiện vai trò nước chủ nhà đăng cai tổ chức Hội nghị Hội đồng Chánh án các quốc gia Đông Nam Á (CACJ) lần thứ VIII. Triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế năm 2020 theo các nội dung đã được xác định tại Đề án công tác đối ngoại của Tòa án nhân dân giai đoạn 2017-2021; tích cực tham gia các hoạt động hợp tác quốc tế về pháp luật và tư pháp quốc tế; thực hiện tốt các dự án hỗ trợ kỹ thuật nhằm tranh thủ các nguồn tài trợ từ nước ngoài để nâng cao hiệu quả hoạt động của Tòa án. Khẩn trương nghiên cứu và đề xuất phương án đào tạo cán bộ phục vụ hội nhập quốc tế để chuẩn bị tốt nguồn nhân lực tham gia vào các định chế, thiết chế tài phán quốc tế trong quá trình hội nhập. Chủ động, tích cực tham gia vào các hội nghị, diễn đàn tư pháp quốc tế; thực hiện tốt các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.



Tiếp tục thực hiện có hiệu quả hoạt động tương trợ tư pháp, phối hợp, điều tra, giải quyết các vụ việc có yếu tố nước ngoài.

8. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin tiến tới xây dựng Tòa án điện tử gắn với đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính tư pháp tại Tòa án, trong đó chú trọng:

8.1. Khẩn trương hoàn thiện và đưa vào sử dụng phần mềm quản lý các loại vụ án; tổ chức vận hành và khai thác hiệu quả các phần mềm ứng dụng và hệ thống truyền hình trực tuyến. Triển khai có hiệu quả các nội dung về ứng dụng công nghệ thông tin thuộc dự án “Tăng cường tính minh bạch và nâng cao chất lượng xét xử tại Việt Nam” do cơ quan hợp tác quốc tế Hàn Quốc (KOICA) tài trợ. Nghiên cứu, xây dựng cơ chế, phương thức để thực hiện việc tin học hóa trong hoạt động tố tụng và hành chính tư pháp tại Tòa án làm nền tảng cho việc xây dựng Tòa án điện tử.

8.2. Tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức và hoạt động của bộ phận hành chính tư pháp hoặc phòng hành chính tư pháp, trong đó, tập trung hoàn thiện quy trình để thực hiện cơ chế một cửa liên thông và đơn giản hóa việc tiếp nhận, hướng dẫn giải quyết các yêu cầu của các cơ quan, tổ chức, công dân trước và sau các phiên tòa. Tiếp tục hoàn thiện quy trình phân công giải quyết các vụ việc, bảo đảm tính khách quan, ngẫu nhiên trong quá trình giải quyết.

9. Tiếp tục đầu tư xây dựng, cải tạo trụ sở của các Tòa án đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp. Trước mắt, tập trung đầu tư hoàn thành và đưa vào sử dụng đối với các dự án đang triển khai đầu tư, xây dựng nhất là đối với 03 Tòa án cấp huyện đang phải đi thuê, mượn trụ sở; phối hợp các cơ quan liên quan bảo đảm tiến độ và chất lượng dự án xây dựng mới trụ sở Tòa án nhân dân tối cao tại 43 Hai Bà Trưng, Hà Nội; dự án trùng tu, tôn tạo trụ sở Tòa án nhân dân tối cao tại 48 Lý Thường Kiệt, Hà Nội. Tiếp tục triển khai các nội dung công việc liên quan đến mở rộng trụ sở Học viện Tòa án. Trên cơ sở ý kiến thẩm định của các cơ quan có liên quan, khẩn trương hoàn thiện đề án “Cải tạo mở rộng trụ sở và trang bị nội thất phòng xử án của Tòa án theo yêu cầu mới của pháp luật tố tụng” để trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định. Chuẩn bị tốt các điều kiện để triển khai hiệu quả Đề án đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc giai đoạn IV khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Quản lý và sử dụng ngân sách được giao hiệu quả, tiết kiệm, phục vụ tốt các nhiệm vụ chính trị của Tòa án.

10. Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác thông tin, truyền thông, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền về tổ chức, hoạt động của Tòa án; phổ biến, giáo dục pháp luật; kịp thời phản hồi, phúc đáp những kiến nghị, phản ánh, thắc mắc của nhân dân liên quan tới hoạt động Tòa án. Tập trung sản xuất các chương trình truyền hình Tòa án nhân dân để phát sóng trên truyền hình Quốc hội. Tiếp tục làm tốt công tác phối hợp với Đài truyền hình Việt Nam tổ chức sản xuất và phát sóng Bộ phim truyền hình dài tập về Tòa án nhân dân; xây dựng, phát sóng chương trình mới “Hồ sơ xét xử”; tổ chức thành công “Cuộc thi sáng tác thơ, truyện ngắn và ký sự về đề tài Tòa án nhân dân”; tổ chức in kỷ yếu, đúc tượng, xây dựng biểu tượng nhân vật lịch sử tiêu biểu trong hoạt động xét



xử của Việt Nam để chào mừng kỷ niệm 75 năm Ngày truyền thống Tòa án nhân dân.

Giao các đơn vị chức năng thuộc Tòa án nhân dân tối cao giúp lãnh đạo Tòa án nhân dân tối cao xây dựng các chương trình, kế hoạch công tác ở từng lĩnh vực mà mình có trách nhiệm tham mưu và theo dõi, đôn đốc việc thực hiện trong toàn hệ thống. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Tòa án nhân dân tối cao, Chánh án Tòa án nhân dân và Tòa án quân sự các cấp trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình chịu trách nhiệm quán triệt, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch nước;
- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban Tư pháp của Quốc hội;
- Các đ/c PCA TANDTC (để chỉ đạo thực hiện);
- Các đ/c Thẩm phán TANDTC;
- Thủ trưởng các đơn vị thuộc TANDTC,
- Chánh án TAND và TAQS các cấp (để thực hiện);
- Lưu: VP TANDTC.

} đề
báo
cáo



Các chỉ tiêu nói tại Mục 2 Chỉ thị này được tính trong tổng số vụ việc Tòa án phải giải quyết trong kỳ báo cáo Quốc hội từ ngày 01/10/2019 đến ngày 30/9/2020. Riêng chỉ tiêu giải quyết, xét xử các vụ án hình sự, hành chính và vụ việc dân sự không tính số vụ việc tạm đình chỉ vào số vụ việc đã giải quyết.